

Tên hoạt chất	Dược thư Quốc gia Việt Nam 2022	Sanford guide (update 12.2025)	HD hiệu chỉnh liều ở BN suy thận - BV Bạch Mai 2023	Renal Pharmacotherapy 2021																										
		<table border="1"> <thead> <tr> <th>ClCr (ml/ph)</th> <th>Liều dùng</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>CAPD</td> <td>3g/24h</td> </tr> <tr> <td>CRRT</td> <td>1,5-3g/8-12h</td> </tr> </tbody> </table>	ClCr (ml/ph)	Liều dùng	CAPD	3g/24h	CRRT	1,5-3g/8-12h																						
ClCr (ml/ph)	Liều dùng																													
CAPD	3g/24h																													
CRRT	1,5-3g/8-12h																													
Anidulafungin	ND	Không phải chỉnh liều (50 - 100mg/24h).	ND	Không phải chỉnh liều.																										
Azithromycin	- ClCr 10 - 80ml/ph: Không phải chỉnh liều. - ClCr < 10ml/ph: Thận trọng. - HD, CAPD, CRRT: Không phải chỉnh liều.	Không phải chỉnh liều (250 - 500mg/24h).	Không phải chỉnh liều (LD: 0,5g; MD: 0,25g hoặc 0,5g mỗi 24h).	Không phải chỉnh liều.																										
Caspofungin	ND	Không phải chỉnh liều (LD: 70mg (trong 1h); MD: 50mg/24h (trong 1h)).	Không phải chỉnh liều (LD: 70mg (trong 1h); MD: 50mg/24h (trong 1h). Với BN > 80 kg: 70mg/24h).	Không phải chỉnh liều.																										
Cefaclor	- Suy thận: không cần thiết phải chỉnh liều, nhưng cần theo dõi thận trọng vì tăng thời gian bán thải trên đối tượng này. - HD: Liều khởi đầu: 250-1000mg trước khi lọc, MD: 250-500mg/6-8h, giữa các lần lọc.	<table border="1"> <thead> <tr> <th>ClCr (ml/ph)</th> <th>Liều dùng</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>≥10</td> <td>500mg/8h</td> </tr> <tr> <td>< 10</td> <td>500mg/12h</td> </tr> <tr> <td>HD</td> <td>500mg/12h (1 liều dùng cố định sau lọc vào ngày lọc)</td> </tr> <tr> <td>CAPD</td> <td>500mg/12h</td> </tr> <tr> <td>CRRT</td> <td>ND</td> </tr> </tbody> </table>	ClCr (ml/ph)	Liều dùng	≥10	500mg/8h	< 10	500mg/12h	HD	500mg/12h (1 liều dùng cố định sau lọc vào ngày lọc)	CAPD	500mg/12h	CRRT	ND	<table border="1"> <thead> <tr> <th>ClCr (ml/ph)</th> <th>Liều dùng</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>≥10</td> <td>500mg/8h</td> </tr> <tr> <td>< 10</td> <td>500mg/12h</td> </tr> </tbody> </table>	ClCr (ml/ph)	Liều dùng	≥10	500mg/8h	< 10	500mg/12h	Không phải chỉnh liều.								
ClCr (ml/ph)	Liều dùng																													
≥10	500mg/8h																													
< 10	500mg/12h																													
HD	500mg/12h (1 liều dùng cố định sau lọc vào ngày lọc)																													
CAPD	500mg/12h																													
CRRT	ND																													
ClCr (ml/ph)	Liều dùng																													
≥10	500mg/8h																													
< 10	500mg/12h																													
Cefalexin	- ClCr > 40ml/ph: không phải chỉnh liều. - ClCr < 40ml/ph: liều đầu tiên bằng liều thông thường, sau đó chỉnh liều theo ClCr.	<table border="1"> <thead> <tr> <th>ClCr (ml/ph)</th> <th>Liều dùng</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>> 50</td> <td>250-1000mg/6h</td> </tr> <tr> <td>10 - 50</td> <td>250-1000mg/8-12h</td> </tr> <tr> <td>< 10</td> <td>250-1000mg/24-48h</td> </tr> <tr> <td>HD</td> <td>250-500mg/12-24h (dùng sau lọc vào ngày lọc)</td> </tr> <tr> <td>CAPD</td> <td>250-500mg/12-24h</td> </tr> <tr> <td>CRRT</td> <td>ND</td> </tr> </tbody> </table>	ClCr (ml/ph)	Liều dùng	> 50	250-1000mg/6h	10 - 50	250-1000mg/8-12h	< 10	250-1000mg/24-48h	HD	250-500mg/12-24h (dùng sau lọc vào ngày lọc)	CAPD	250-500mg/12-24h	CRRT	ND	ND	<table border="1"> <thead> <tr> <th>ClCr (ml/ph)</th> <th>Liều dùng</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>> 60</td> <td>Không phải chỉnh liều</td> </tr> <tr> <td>30-59</td> <td>Không phải chỉnh liều, liều tối đa hàng ngày không vượt quá 1g</td> </tr> <tr> <td>15-29</td> <td>250mg/8h hoặc 12h</td> </tr> <tr> <td>5-14</td> <td>250mg/24h</td> </tr> <tr> <td>1-4, chưa HD</td> <td>250mg/48h hoặc 60h</td> </tr> </tbody> </table>	ClCr (ml/ph)	Liều dùng	> 60	Không phải chỉnh liều	30-59	Không phải chỉnh liều, liều tối đa hàng ngày không vượt quá 1g	15-29	250mg/8h hoặc 12h	5-14	250mg/24h	1-4, chưa HD	250mg/48h hoặc 60h
ClCr (ml/ph)	Liều dùng																													
> 50	250-1000mg/6h																													
10 - 50	250-1000mg/8-12h																													
< 10	250-1000mg/24-48h																													
HD	250-500mg/12-24h (dùng sau lọc vào ngày lọc)																													
CAPD	250-500mg/12-24h																													
CRRT	ND																													
ClCr (ml/ph)	Liều dùng																													
> 60	Không phải chỉnh liều																													
30-59	Không phải chỉnh liều, liều tối đa hàng ngày không vượt quá 1g																													
15-29	250mg/8h hoặc 12h																													
5-14	250mg/24h																													
1-4, chưa HD	250mg/48h hoặc 60h																													